

Số: /KH-SYT Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 Của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy Tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện Ngành y tế tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

- Xây dựng, triển khai áp dụng đồng bộ kiến trúc hệ thống, nền tảng dùng chung trong toàn bộ các đơn vị trực thuộc, xuyên suốt, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các đơn vị.
- Phấn đấu 100% các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành tại các đơn vị được rà soát, đánh giá, tiếp tục xây dựng, bổ sung và chuẩn hóa toàn diện theo tiêu chuẩn chung, bảo đảm bao quát tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ, tích hợp.
- Kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ CSDL giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số với Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh (IOC) phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên môi trường số.
- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính (TTHC) dựa trên dữ liệu, đáp ứng yêu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp.

II. YÊU CẦU

- Các thông tin trong CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành phải được duy trì đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung và đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm liên thông dữ liệu.
- Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành bảo đảm đồng bộ thống nhất. Dữ liệu được kết nối, chia sẻ, thông suốt giữa các cấp chính quyền từ Chính phủ, các sở, ngành địa phương và cơ quan

Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc, Toà án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội”.

3. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện và hệ thống tiêu chí cụ thể để đo lường, đánh giá hiệu quả triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, quản lý, sử dụng dữ liệu trong toàn hệ thống chính trị.

4. Bảo đảm tuyệt đối công tác an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai, khai thác các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về hoàn thiện thể chế

Các đơn vị trực thuộc, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy định nội bộ của ngành liên quan đến hoạt động tạo lập, thu thập, chuẩn hóa, chia sẻ, sử dụng dữ liệu để bảo đảm phù hợp với Luật Dữ liệu và các quy định của Trung ương. Xây dựng và ban hành các quy định cụ thể về quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của ngành (LGSP); quy trình số hóa tài liệu, hồ sơ, bảo đảm tính pháp lý và hiệu quả. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân tham gia vào quá trình tạo lập, đóng góp và khai thác dữ liệu số.

2. Về dữ liệu số

Đối với các CSDL đã hoàn thành: Tổ chức đồng bộ thường xuyên, liên tục theo thời gian thực về Trung tâm dữ liệu của tỉnh và quốc gia, bảo đảm dữ liệu **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”**;

- Đối với các CSDL đang xây dựng: Đẩy nhanh tiến độ, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ để hoàn thành thời hạn và đồng bộ về Trung tâm dữ liệu của tỉnh và quốc gia theo quy định (**hoàn thành theo lộ trình triển khai từng CSDL**);

- Phối hợp xây dựng phương án triển khai cụ thể cho các CSDL cần xây dựng mới, ưu tiên các CSDL phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước, cải cách TTHC phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp (**hoàn thành trong quý III/2026**);

Các đơn vị rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa CSDL trên các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung, thống nhất của Trung ương; ưu tiên số hóa, hoàn thiện các bộ dữ liệu phục vụ trực tiếp công tác cải cách thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp phù hợp với Khung Kiến trúc dữ liệu của Bộ Y tế hoàn thành theo lộ trình xây dựng, triển khai của từng cơ sở dữ liệu (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

3. Về nền tảng và hạ tầng

Phòng Bảo hiểm y tế- Sở Y tế là đầu mối phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã rà soát, đánh giá, nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin, CSDL, nền tảng số dùng chung để bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phục vụ công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành.

4. Về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Phòng Bảo hiểm y tế- Sở Y tế phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan hướng dẫn triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành đã, đang và sẽ xây dựng trong phạm vi quản lý theo tiêu chuẩn TCVN 14423:2025 về an ninh mạng, yêu cầu đối với hệ thống thông tin quan trọng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được huy động từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu của đơn vị, nguồn quỹ đầu tư phát triển sự nghiệp của đơn vị và từ những nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bảo hiểm Y tế Sở Y tế

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Đề án 06, đảm bảo gắn kết, đồng bộ với việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này;

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tạo lập, triển khai ứng dụng hiệu quả các CSDL, hệ thống thông tin được giao chủ trì quản lý, vận hành.

2. Phòng Tài chính

Chủ trì, phối hợp với phòng Bảo hiểm y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào tình hình thực tế trình Sở Tài chính, UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan bố trí nguồn vốn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh và vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

3. Văn phòng Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

4. Phòng Quản lý khám chữa bệnh Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở, cơ quan, đơn vị liên quan xác định loại thông tin dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng đưa vào danh mục Cơ sở dữ liệu y tế của tỉnh (IOC).

- Chủ động việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ các nền tảng số y tế phục vụ công tác tham mưu, quản lý nhà nước theo lĩnh vực được phân công.

5. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT và những cơ quan khác đảm bảo hiệu quả của việc trích chuyển dữ liệu sang cổng tiếp nhận dữ liệu của Bộ Y tế và cơ quan BHXH;

- Triển khai thực hiện Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID tại đơn vị đảm bảo đúng tiến độ.

- Các Trung tâm y tế khu vực chịu trách nhiệm đôn đốc các Trạm y tế trên địa bàn đẩy mạnh hoạt động của phần mềm y tế cơ sở, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân, phần mềm báo cáo thống kê điện tử và các phần mềm chuyên ngành khác...;

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm và đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo về Sở Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (để tổng hợp BC UBND tỉnh);
 - Lãnh đạo SYT;
 - Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
 - Các phòng chức năng Sở Y tế;
 - Trang thông tin điện tử sở;
 - Lưu VT, BHYT.
- (MP/)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Anh Phong